

# MỤC LỤC

<b>I.</b>	<b>TỔNG QUAN .....</b>	<b>2</b>
<i>I.1.</i>	<i>Mục đích.....</i>	<i>2</i>
<i>I.2.</i>	<i>Phạm vi .....</i>	<i>2</i>
<i>I.3.</i>	<i>Tài liệu liên quan .....</i>	<i>2</i>
<i>I.4.</i>	<i>Thuật ngữ và các từ viết tắt .....</i>	<i>2</i>
<b>II.</b>	<b>NỘI DUNG.....</b>	<b>3</b>
<i>II.1.</i>	<i>Giới thiệu chung .....</i>	<i>3</i>
II.1.1.	Tổng quan chương trình.....	3
II.1.2.	Các nội dung khác.....	3
<i>II.2.</i>	<i>Giới thiệu các chức năng trong Phân hệ Ngân hàng Máu.....</i>	<i>3</i>
II.2.1.	Quản lý danh mục mã chế phẩm.....	3
II.2.2.	Quản lý nhập kho lưu trữ máu .....	3
II.2.3.	Quản lý xuất máu cho các đơn vị trong bệnh viện .....	3
II.2.4.	Hoàn trả túi máu đã xuất.....	3
II.2.5.	Quản lý thanh lý túi máu hết hạn sử dụng .....	3
II.2.6.	Lập phiếu lĩnh máu .....	4
II.2.7.	Quản lý xuất máu cho các đơn vị ngoài bệnh viện .....	4
II.2.8.	Tổng hợp báo cáo nhập/xuất/tồn .....	4
II.2.9.	Quản lý kiểm kê .....	4
<i>II.3.</i>	<i>Hướng dẫn sử dụng các chức năng hệ thống.....</i>	<i>4</i>
II.3.1.	Quản lý danh mục mã chế phẩm.....	4
II.3.2.	Quản lý nhập kho lưu trữ máu .....	5
II.3.3.	Quản lý xuất máu cho các đơn vị trong bệnh viện .....	5
II.3.4.	Hoàn trả túi máu đã xuất.....	6
II.3.5.	Quản lý thanh lý túi máu hết hạn sử dụng .....	7
II.3.6.	Lập phiếu lĩnh máu .....	7
II.3.7.	Quản lý xuất máu cho các đơn vị ngoài bệnh viện.....	8
II.3.8.	Tổng hợp báo cáo nhập/xuất/tồn .....	8
II.3.9.	Quản lý kiểm kê .....	9
<i>II.4.</i>	<i>Các vấn đề thường gặp khi sử dụng .....</i>	<i><b>Error! Bookmark not defined.</b></i>

# I. TỔNG QUAN

## I.1. Mục đích

- Tài liệu này được xây dựng phục vụ cho công việc hướng dẫn sử dụng chi tiết thao tác các chức năng phần mềm thuộc Phân hệ Ngân hàng máu.
- Nội dung trình bày trong tài liệu ngắn gọn, theo trình tự các chức năng và hướng dẫn thực hiện từng bước một. Vì vậy, người dùng có thể dễ dàng sử dụng chương trình thông qua tài liệu này.

## I.2. Phạm vi

- Tài liệu này giới thiệu các chức năng liên quan đến Phân hệ quản lý Ngân hàng máu.
- Tài liệu này phục vụ các đối tượng sau:
  - Nhân viên phòng kế toán
  - Nhân viên khoa huyết học
  - Điều dưỡng

## I.3. Tài liệu liên quan

1.		
2.		

## I.4. Thuật ngữ và các từ viết tắt

STT	Thuật ngữ/chữ viết tắt	Mô tả
1.	NHM	Ngân hàng máu
2.	URD	Tài liệu phân tích yêu cầu người sử dụng
3.	v	Version
4.	STT	Số thứ tự
5.	LAN	Local Area Network = Mạng nội bộ
6.	IT	Information Technology = Nhân viên IT
7.	BV	Bệnh viện
8.	NV	Nhân viên
9.	N/A	Not Applicable = Không áp dụng

## II. NỘI DUNG

### II.1. Giới thiệu chung

#### II.1.1. Tổng quan chương trình

- Phân hệ Quản Lý Ngân Hàng Máu bao gồm các chức năng quản lý lưu trữ máu và chế phẩm, xuất sử dụng và truyền máu cho bệnh nhân.

#### II.1.2. Các nội dung khác

- N/A.

### II.2. Giới thiệu các chức năng trong Phân hệ Ngân hàng Máu

#### II.2.1. Quản lý danh mục mã chế phẩm

STT	Chức năng	Mô tả	Đối tượng sử dụng
1	Quản lý danh mục mã chế phẩm	Tạo danh mục máu. Giúp quản lý danh máu có trong kho	Nhân viên huyết học

#### II.2.2. Quản lý nhập kho lưu trữ máu

STT	Chức năng	Mô tả	Đối tượng sử dụng
1	Quản lý nhập kho lưu trữ máu	Nhập máu từ nhà cung cấp	Nhân viên kế toán

#### II.2.3. Quản lý xuất máu cho các đơn vị trong bệnh viện

STT	Chức năng	Mô tả	Đối tượng sử dụng
1	Quản lý xuất máu cho các đơn vị trong bệnh viện	Xuất máu cho các bệnh nhân đăng ký máu	Nhân viên huyết học

#### II.2.4. Hoàn trả túi máu đã xuất

STT	Chức năng	Mô tả	Đối tượng sử dụng
1	Hoàn trả túi máu đã xuất	Nhận hoàn trả máu từ bệnh nhân không sử dụng máu	Nhân viên huyết học

#### II.2.5. Quản lý thanh lý túi máu hết hạn sử dụng

STT	Chức năng	Mô tả	Đối tượng sử dụng
1	Quản lý thanh lý túi máu hết hạn sử dụng	Thanh lý máu, chế phẩm không sử dụng	Nhân viên kế toán

## II.2.6. Lập phiếu lĩnh máu

STT	Chức năng	Mô tả	Đối tượng sử dụng
1	Lập phiếu lĩnh máu	Các khoa đăng ký máu cho bệnh nhân	Điều dưỡng

## II.2.7. Quản lý xuất máu cho các đơn vị ngoài bệnh viện

STT	Chức năng	Mô tả	Đối tượng sử dụng
1	Quản lý xuất máu cho các đơn vị ngoài bệnh viện	Xuất máu từ kho cho các bệnh viện tuyến dưới khi có yêu cầu	Nhân viên huyết học

## II.2.8. Tổng hợp báo cáo nhập/xuất/tồn

STT	Chức năng	Mô tả	Đối tượng sử dụng
1	Tổng hợp báo cáo nhập/xuất/tồn	Kiểm tra nhập xuất tồn của máu	Nhân viên huyết học

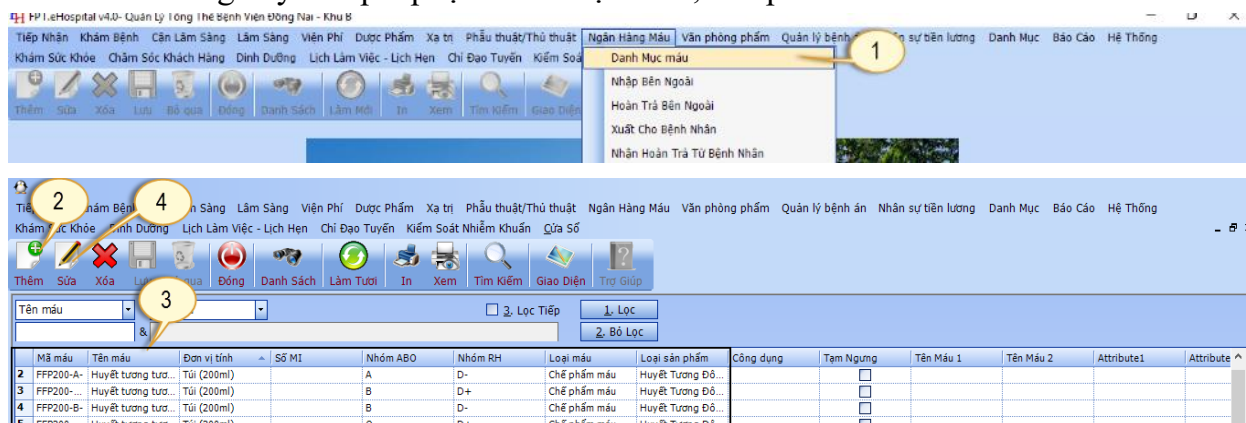
## II.2.9. Quản lý kiểm kê

STT	Chức năng	Mô tả	Đối tượng sử dụng
1	Quản lý kiểm kê	Báo cáo số lượng, tình hình nhập xuất của từng loại máu, chế phẩm	Nhân viên huyết học

## II.3. Hướng dẫn sử dụng các chức năng hệ thống

### II.3.1. Quản lý danh mục mã chế phẩm

Chức năng này cho phép tạo danh mục máu, chế phẩm



Màn hình Quản lý danh mục mã chế phẩm

- **Bước 1:** Chọn menu “Ngân hàng máu” → “Danh mục máu”
- **Bước 2:** Bấm “Thêm”
- **Bước 3:** Nhập mã máu, tên máu.....

- **Bước 4:** Lưu dữ liệu

### II.3.2. Quản lý nhập kho lưu trữ máu

Chức năng này cho phép nhập máu, chế phẩm từ nhà cung cấp

Màn hình quản lý nhập kho lưu trữ máu

- **Bước 1:** Chọn menu “Ngân hàng máu” → “Nhập bên ngoài”
- **Bước 2:** Thêm mới
- **Bước 3:** Nhập nhà cung cấp, đơn vị giao
- **Bước 4:** Nhập thông tin máu, chế phẩm
- **Bước 5:** Nhập thông tin hóa đơn
- **Bước 6:** Đẩy dữ liệu xuống lưới
- **Bước 7:** Nhập thuế suất
- **Bước 8:** Lưu dữ liệu

### II.3.3. Quản lý xuất máu cho các đơn vị trong bệnh viện

Chức năng này cho phép xuất máu cho các bệnh nhân đã đăng ký máu

*Màn hình quản lý xuất máu cho các đơn vị trong bệnh viện*

- **Bước 1:** Chọn menu “*Ngân hàng máu*” → “*Xuất máu cho bệnh nhân*”
- **Bước 2:** Bấm thêm
- **Bước 3:** Chọn số phiếu lĩnh máu
- **Bước 4:** Điền thông tin
- **Bước 5:** Chọn mã máu
- **Bước 6:** Lưu thông tin

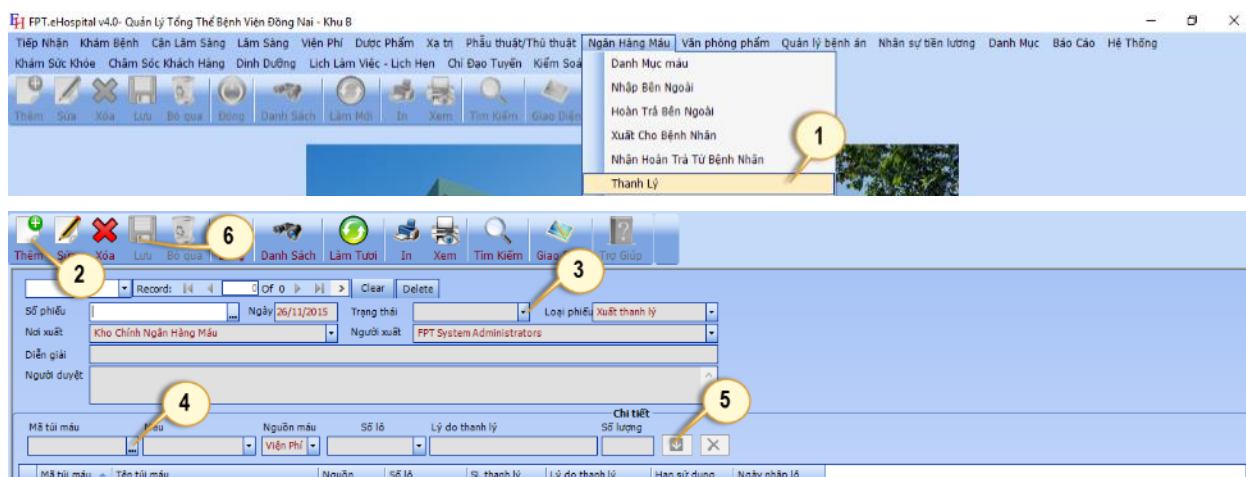
### ***II.3.4. Hoàn trả túi máu đã xuất***

Chức năng này cho phép nhận hoàn trả máu từ bệnh nhân

*Màn hình hoàn trả túi máu đã xuất*

- **Bước 1:** Chọn menu “*Ngân hàng máu*” → “*Nhận hoàn trả từ bệnh nhân*”
- **Bước 2:** Bấm thêm
- **Bước 3:** Chọn phiếu xuất máu
- **Bước 4:** Điền thông tin người giao
- **Bước 5:** Chọn mã máu
- **Bước 6:** Lưu thông tin

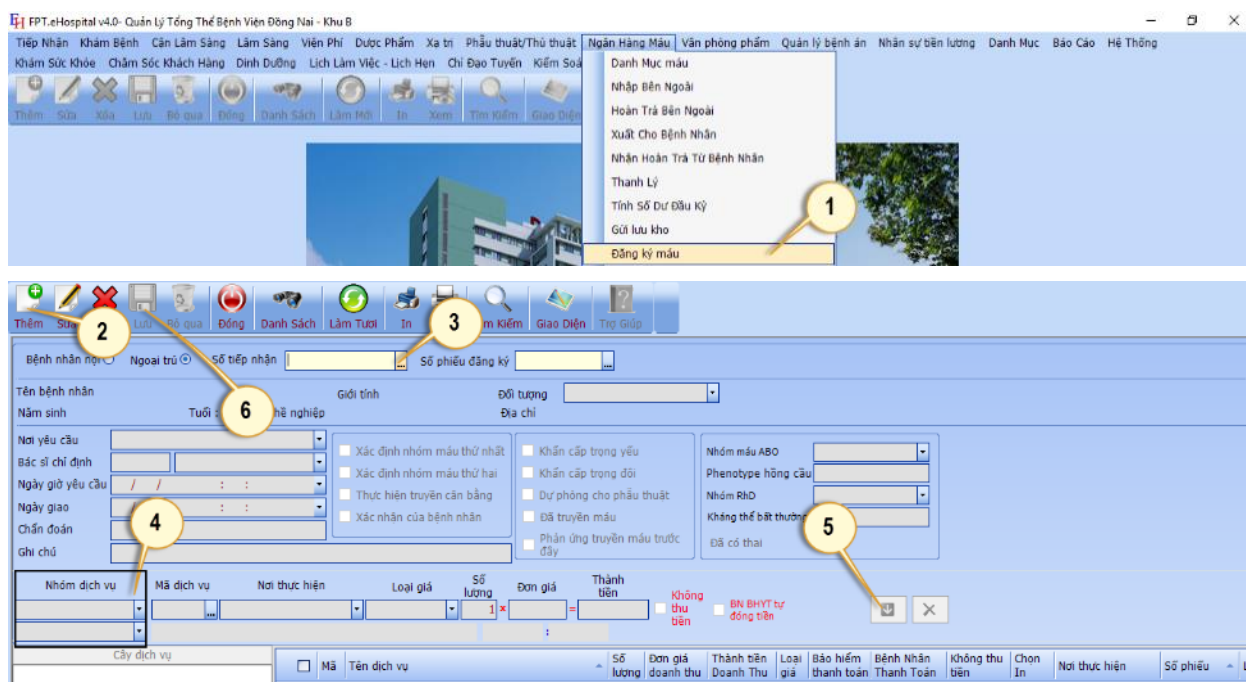
### II.3.5. Quản lý thanh lý túi máu hết hạn sử dụng



Màn hình quản lý thanh lý túi máu hết hạn sử dụng

- **Bước 1:** Chọn menu “Ngân hàng máu” → “Thanh lý”
- **Bước 2:** Bấm thêm
- **Bước 3:** Chọn trạng thái, thông tin người xuất
- **Bước 4:** Chọn mã máu
- **Bước 5:** Đẩy dữ liệu xuống lưới
- **Bước 6:** Lưu thông tin

### II.3.6. Lập phiếu lĩnh máu



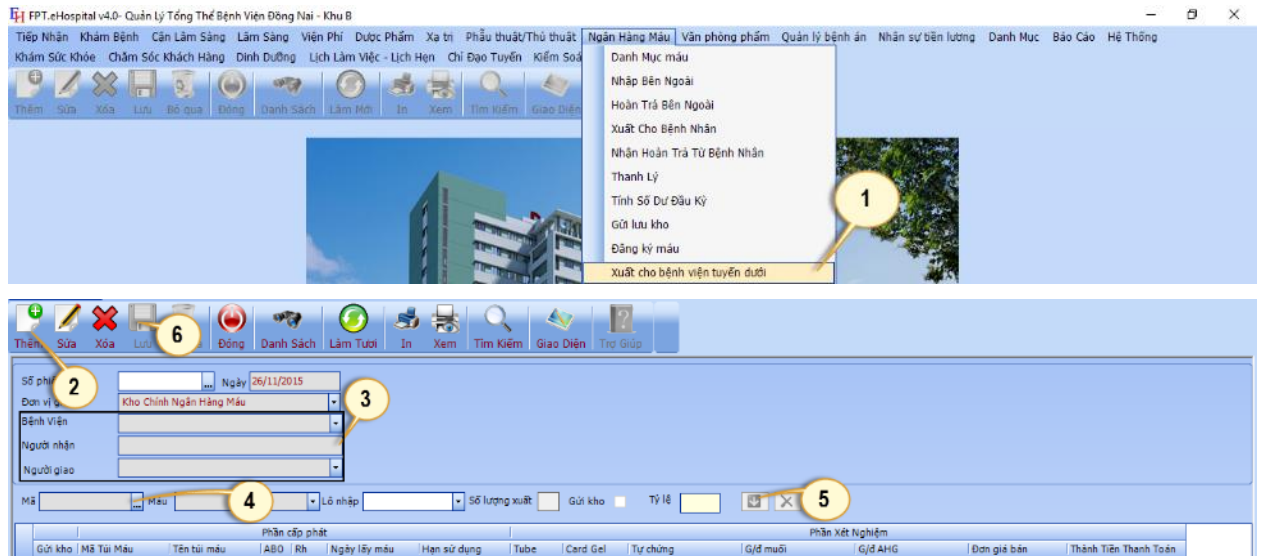
Màn hình Lập phiếu lĩnh máu

- **Bước 1:** Chọn menu “Ngân hàng máu” → “Đăng ký máu”
- **Bước 2:** Bấm thêm
- **Bước 3:** Chọn số tiếp nhận



- **Bước 4:** Chọn máu cần đăng ký
- **Bước 5:** Đẩy dữ liệu xuống lưới
- **Bước 6:** Lưu phiếu đăng ký máu

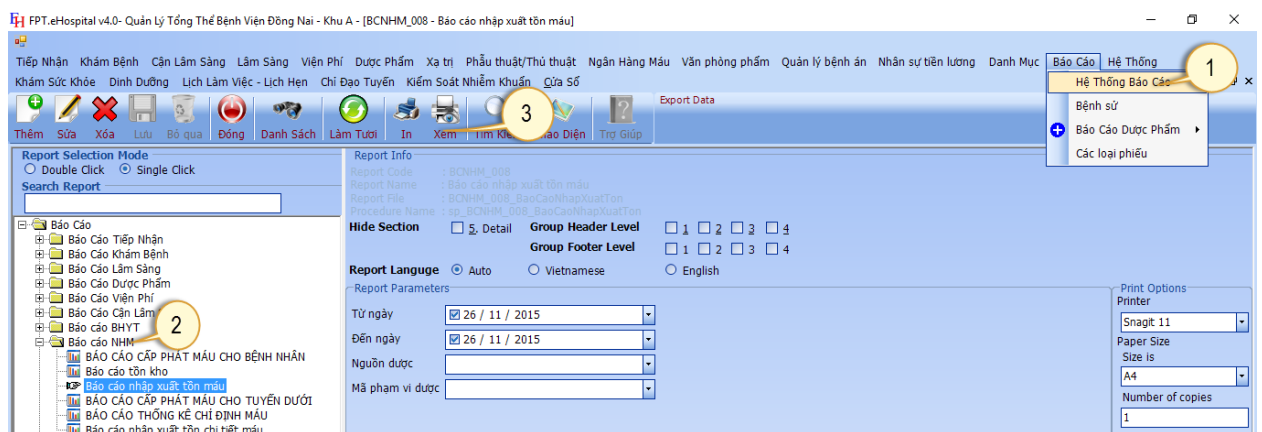
### II.3.7. Quản lý xuất máu cho các đơn vị ngoài bệnh viện



#### Màn quản lý xuất máu cho các đơn vị ngoài bệnh viện

- **Bước 1:** Chọn menu “Ngân hàng máu” → “Xuất cho bệnh viện tuyến dưới”
- **Bước 2:** Bấm thêm
- **Bước 3:** Chọn thông tin bệnh viện
- **Bước 4:** Chọn mã máu
- **Bước 5:** Đẩy dữ liệu xuống lưới
- **Bước 6:** Lưu thông tin

### II.3.8. Tổng hợp báo cáo nhập/xuất/tồn





Show Report - [BCNHM\_008 - Báo cáo nhập xuất tồn máu]

SAP CRYSTAL REPORTS®

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI  
BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐỒNG NAI

**BÁO CÁO NHẬP XUẤT TỒN MÁU**  
Thời gian từ: 26/11/2015 - 26/11/2015

STT	Mã máu	Tên máu	ĐVT	Tồn đầu		Nhập		Xuất		Tồn cuối	
				SL	Thành tiền	SL	Thành tiền	SL	Thành tiền	SL	Thành tiền
1	HCL350-A+	Hồng cầu lắng 350 A+	Túi (350ml)	42	41.790.000			2	1.990.000	40	39.800.000
2	HCL350-B+	Hồng cầu lắng 350 B+	Túi (350ml)	56	55.720.000			11	10.945.000	45	44.775.000
3	HCL350-O+	Hồng cầu lắng 350 O+	Túi (350ml)	124	123.380.000			14	13.930.000	110	109.450.000
4	HCL350-AB+	Hồng cầu lắng 350 AB+	Túi (350ml)	51	50.605.000					51	50.605.000

### Màn hình tổng hợp báo cáo nhập/ xuất/tồn

- **Bước 1:** Chọn menu “**Báo cáo**” → “**Hệ thống báo cáo**”
- **Bước 2:** Chọn báo cáo NHM
- **Bước 3:** Bấm xem

### II.3.9. Quản lý kiểm kê

FPT.eHospital v4.0- Quản Lý Tổng Thể Bệnh Viện Đồng Nai - Khu B

Tiếp Nhận Khám Bệnh Cẩn Lâm Sàng Lâm Sàng Viện Phí Dược Phẩm Xa trị Phẫu thuật/Thủ thuật Ngân Hàng Máu Văn phòng phẩm Quản lý bệnh án Nhân sự biên lương Danh Mục Báo Cáo Hệ Thống

Thêm Sửa Xóa Lưu Bỏ qua Đóng Danh Sách Lâm Tươi In Xem Tìm Kiểm Giao Diện

Danh Mục máu  
Nhập Bên Ngoài  
Hoàn Trả Bên Ngoài  
Xuất Cho Bệnh Nhân  
Nhận Hoàn Trả Từ Bệnh Nhân  
Thanh Lý  
Tính Số Dư Đầu Kỳ  
Gửi lưu kho  
Đăng ký máu  
Xuất cho bệnh viện tuyến dưới  
Nhận hoàn trả từ bệnh viện tuyến dưới  
Thẻ kho

Thêm Sửa Xóa Lưu Bỏ qua Đóng Danh Sách Lâm Tươi In Xem Tìm Kiểm Giao Diện Trợ Giúp

Report Info  
Report Code : BCNHM\_043  
Report Name : Thẻ kho NHM  
Report File : BCNHM\_041\_Thẻkho.rpt  
Procedure Name : sp\_BCNHM\_041\_Thẻkho

Hide Section ☐ Detail Group Header Level ☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4  
Group Footer Level ☐ 1 ☐ 2 ☐ 3 ☐ 4

Report Language ☒ Auto ☐ Vietnamese ☐ English

Report Parameters  
Thời gian Từ ngày 01 / 11 / 2015 Đến ngày 26 / 11 / 2015  
Nguồn máu Viện Phí  
Mục đích  
Kho Kho Chính  
Tên máu & Có chứa ☐ 3. Lọc Tiếp 1. Lọc 2. Bỏ Lọc  
☐ Tên máu  
☐ HỒNG CẦU LẮNG 250 A+  
☐ HỒNG CẦU LẮNG 250 A+  
☐ HỒNG CẦU LẮNG 250 AB+  
☐ HỒNG CẦU LẮNG 250 AB+

Print Options  
Printer Snagit 11  
Paper Size Size Is A4  
Number of copies 1  
Print range ☒ All ☐ Pages From: 1 To: 9999  
Orientation ☒ Portrait ☐ Landscape

### Màn hình quản lý kiểm kê

- **Bước 1:** Chọn menu “**Ngân hàng máu**” → “**Thẻ kho**”
- **Bước 2:** Chọn ngày muốn xem
- **Bước 3:** Chọn kho
- **Bước 4:** Chọn loại máu cần xem
- **Bước 5:** Bấm xem